UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2026

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY ĐỊNH KHUNG ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT VẬN TẢI HÀNH KHÁCH CÔNG CỘNG BẰNG XE BUÝT ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan lập đề xuất chính sách/cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn/phản biện xã hội đối với hồ sơ chính sách Dự thảo Quyết định ban hành quy định khung định mức kinh tế - kỹ thuật vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội và tổng số ý kiến nhận được: 15 sở, ngành, đơn vị.

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1. Dự thảo Quyết định	Sở Tư Pháp (văn bản số 4158/STP-XDVB ngày 25/8/2026)	Về việc áp dụng Định mức kinh tế - kỹ thuật, tại Điều 2 dự thảo Quyết định quy định: "Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện là căn cứ để xây dựng đơn giá, giá dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện theo quy định, phục vụ việc giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu	Tiếp thu và chỉnh sửa: Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật này, xây dựng đơn giá dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện trên địa bàn thành phố theo quy định

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		cung cấp dịch vụ công theo quy định của pháp luật". Đồng thời, tại Điều 4 dự thảo Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Quyết định về Nguyên tắc áp dụng nêu: "Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện là cơ sở để các cơ quan quản lý nhà nước quản lý hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện, bao gồm: Xây dựng đơn giá vận tải hành khách công cộng; mức tối đa làm cơ sở lập dự toán và thanh, quyết toán; tổ chức đặt hàng, đấu thầu; xác định mức hỗ trợ giá cước vận tải (nếu có) và quản lý chi phí theo quy định của pháp luật". Việc quy định nội dung về nguyên tắc áp dụng tại Định mức kinh tế - kỹ thuật 2 Mục khác nhau như trên là vừa trùng lặp, không cần thiết vừa không thống nhất. Đề nghị chỉnh lý cho rõ ràng, phù hợp.	của pháp luật để làm cơ sở đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ xe buýt.
2. Thể thức kỹ thuật soạn thảo		2. Về thể thức kỹ thuật soạn thảo: a) Nội dung về Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch	Tiếp thu và chỉnh sửa Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện đang được trình bày dưới dạng: Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo Quyết định. Cách thức thể hiện này là chưa phù hợp theo hướng dẫn về mẫu Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tại mục I Phụ lục III Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Đề nghị xem xét, chỉnh lý, bố cục lại theo hướng như sau cho phù hợp: - Trường hợp 1: Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện trên địa bàn thành phố Hải	thuật dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện trên địa bàn thành phố Hải Phòng (Quyết định quy định trực tiếp theo mẫu số 19 Phụ lục III Nghị định số 187/2025/NĐ-CP): Nội dung cụ thể Định mức kinh tế - kỹ thuật được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định (Phụ lục trình bày theo mẫu số 19 Phụ lục II Nghị định số 187/2025/NĐ-CP). Đồng thời, các nội dung về "phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng", "nguyên tắc áp dụng", "tổ chức thực hiện" được quy định tại dự thảo Quyết định.

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Phòng (Quyết định quy định trực tiếp theo mẫu số 19 Phụ lục III Nghị định số 187/2025/NĐ-CP): Nội dung cụ thể Định mức kinh tế - kỹ thuật được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định (Phụ lục trình bày theo mẫu số 19 Phụ lục II Nghị định số 187/2025/NĐ-CP). Đồng thời, các nội dung về "phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng", "nguyên tắc áp dụng", "tổ chức thực hiện" được quy định tại dự thảo Quyết định. - Trường hợp 2: Quyết định ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện trên địa bàn thành phố Hải Phòng (theo mẫu số 20 Phụ lục III Nghị định số 187/2025/NĐ-CP): Nội dung định mức kinh tế - kỹ thuật và các quy định liên quan đến việc áp dụng định mức được nêu tại Quy định ban hành kèm theo Quyết định. b) Phần đề nghị ban hành: Đề nghị sửa thành: "Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		trình số ... /TTr-SXD ngày …;".	
1. Hồ sơ dự thảo quyết định ban hành	Sở Tài Chính	1. Về hạng mục định mức kinh tế - kỹ thuật: Dự thảo Quyết định đã xây dựng hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật, bao gồm các định mức chủ yếu về lao động, khấu hao phương tiện, tiêu hao năng lượng điện, bảo dưỡng, sửa chữa hạ tầng trạm sạc và các yếu tố chi phí khác. Đề nghị Sở Xây dựng tiếp tục rà soát, đối chiếu với quy định của pháp luật có liên quan, thông số kỹ thuật của phương tiện và điều kiện tổ chức, khai thác thực tế trên địa bàn thành phố để hoàn thiện các định mức kinh tế - kỹ thuật, đảm bảo tính đầy đủ, phù hợp, không trùng lặp giữa các yếu tố chi phí làm cơ sở cho việc tổ chức thực hiện theo quy định.	Tiếp thu ý kiến và rà soát báo cáo
2. Thuyết minh báo cáo		2. Thuyết minh cơ sở xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật: Hồ sơ gửi lấy ý kiến đã thể hiện các hạng mục và mức đề xuất; tuy nhiên, chưa có tài liệu thuyết minh cụ thể về cơ sở, nguồn số liệu và cách xác định các mức này. Đề nghị Sở Xây	Tiếp thu ý kiến Để xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật xe buýt điện trên địa bàn thành phố Hải Phòng, các tài liệu, dữ liệu sau đã được thu thập và nêu trong cơ sở thuyết minh bao gồm:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		dựng xem xét bổ sung, hoàn thiện nội dung này làm cơ sở rà soát, áp dụng định mức theo quy định.	- Kết quả làm việc, thu thập với hai đơn vị đã và đang vận hành xe buýt điện trên địa bàn thành phố Hải Phòng - Tham khảo Quyết định phê duyệt, báo cáo định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện tại các địa phương tương tự như Hà Nội, Hồ Chí Minh, Gia Lai - Tài liệu hướng dẫn của nhà sản xuất phương tiện xe buýt (Vinfast)
3. Kinh phí thực hiện		3. Về kinh phí thực hiện: Việc ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật là căn cứ để xây dựng đơn giá, giá dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện theo quy định phục vụ việc giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công theo quy định của pháp luật. Việc xác định đơn giá, giá dịch vụ, bố trí kinh phí thực hiện, giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ được thực hiện theo	Tiếp thu ý kiến

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		quy định của pháp luật về giá, ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách thành phố.	
1. Thuyết minh báo cáo	Sở Công thương (văn bản số 4975/SCT-QLNL ngày 28/8/2026)	Cơ cơ sở xác định định mức tiêu hao năng lượng điện, hệ số điều chỉnh theo tuổi phương tiện và định mức trạm sạc; bổ sung căn cứ, số liệu khảo sát thực tế và điều kiện áp dụng nhằm bảo đảm tính khoa học, khả thi và phù hợp với thực tế vận hành.	Theo Quyết định số 511/QĐ-BGTVT ngày 18/4/2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành hướng dẫn phương pháp xây dựng một số định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thì có 3 phương pháp. Tại báo cáo định mức: - Đối với nhóm xe buýt trung bình và xe buýt lớn: áp dụng phương pháp 2, phương pháp thống kê" do đã và đang có phương tiện hoạt động, vận hành trên địa bàn thành phố. Báo cáo đã thu thập, làm việc khảo sát tại 02 đơn vị khai thác là công ty TNHH Vận tải sinh thái Vinbus và Công ty TNHH Xây dựng Dân dụng Phú Quốc – Chi nhánh Cát Bà

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			- Đối với nhóm xe buýt nhỏ: áp dụng phương pháp 3, Tham khảo định mức tiêu thụ nhiên liệu - năng lượng của các địa phương, đơn vị khai thác khác, do các nhóm phương tiện loại này đang chưa hoạt động trên địa bàn thành phố. Báo cáo tiến hành tham khảo các địa phương tương tự bao gồm: thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Gia Lai. Đây cũng là 03 địa phương đã ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật xe buýt điện. Cũng theo hướng dẫn tại Quyết định số 511, các hệ số điều chỉnh có thể được xem xét bao gồm Khai thác tại các đô thị trực thuộc trung ương (K_1); Khai thác ở vùng địa hình đèo dốc (K_2); Tuổi đời phương tiện (K_3); Sử dụng hoặc không sử dụng điều hòa nhiệt độ (K_4). Theo đó, nhận thấy bổ sung hệ số k3 là phù

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			hợp với thực tế thành phố Hải Phòng, do phương tiện xe buýt điện mới đưa vào khai thác, vận hành nên báo cáo tiến hành tham khảo hệ số này được ban hành tại thành phố Hà Nội, theo đó đề xuất áp dụng hệ số k3 = 1,05.
		Nghiên cứu cơ chế rà soát, cập nhật định mức và các yếu tố chi phí liên quan định kỳ, phù hợp với sự thay đổi của công nghệ, hiệu suất phương tiện, điều kiện vận hành và giá điện theo quy định	Tiếp thu ý kiến Trong quá trình thực hiện, Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thường xuyên rà soát, kịp thời báo cáo, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt điều chỉnh, bổ sung các định mức kinh tế - kỹ thuật cho phù hợp điều kiện thực tế”
1. Thuyết minh báo cáo	Sở Khoa học và công nghệ (văn bản số 3869/SKHCN-VP ngày 27/8/2026)	Dự thảo văn bản gửi xin ý kiến không có nội dung quy định việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đã được Sở Xây dựng thực hiện đánh giá trong hồ sơ dự thảo Quyết định.	
		Tại điểm đ mục 3 (Một số định mức kinh tế - kỹ	Căn cứ quyết định số 511/QĐ-BGTVT ngày

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		thuật áp dụng cho hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt) có quy định về Định mức quản lý, vận hành áp dụng khoa học công nghệ (thiết bị giám sát hành trình, các trang thiết bị và phần mềm kiểm soát, camera lắp đặt trên phương tiện); trong đó xác định: "Định mức quản lý, vận hành áp dụng khoa học công nghệ là quy định về tỷ lệ của chi phí cho công tác quản lý, vận hành áp dụng khoa học công nghệ so với chi phí trực tiếp vận hành hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt". Tuy nhiên tại dự thảo Định mức kinh tế kỹ thuật gửi xin ý kiến không có nội dung quy định về Định mức quản lý, vận hành áp dụng khoa học công nghệ mà chỉ có quy định về Định mức trang thiết bị vận hành áp dụng khoa học công nghệ tính hao phí theo thời gian khấu hao thiết bị. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung nội dung về Định mức quản lý, vận hành áp dụng	18/4/2022 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn phương pháp xây dựng một số định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho hoạt động VTHKCC bằng xe buýt thì định mức vận hành áp dụng công nghệ (tại mục 4.7.2) được xác định dựa trên một trong các phương pháp như sau: Phương pháp 1: Theo số liệu thống kê Phương pháp 2: Tham khảo định mức vận hành áp dụng khoa học công nghệ của các địa phương có điều kiện vận hành, khai thác tương tự. Báo cáo đề xuất sử dụng phương pháp 1 "theo số liệu thống kê" do phù hợp với thực tiễn quản lý, khai thác. Theo quy định hiện nay, và thực tiễn thiết bị được lắp đặt trên phương tiện xe buýt bao gồm: Camera giám sát tích hợp thiết bị giám sát hành trình (GPS); Đèn Led; Camera trên

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		khoa học công nghệ vào dự thảo Định mức kinh tế - kỹ thuật hoặc bổ sung, giải trình, làm rõ trong hồ sơ dự thảo Quyết định	xe; Máy rao trạm và thiết bị bán vé tự động. Các trang thiết bị nêu trên được xác định đầy đủ các khoản mục định mức bao gồm khấu hao theo số lượng thiết bị, định mức vận hành, duy tu bảo dưỡng trang thiết bị.
1. Hồ sơ dự thảo quyết định ban hành	Sở Nội Vụ (văn bản số 5281/SNV-CCHC&PC ngày 3/9/2026)	Nhất trí với nội dung hồ sơ dự thảo Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Tiếp thu ý kiến
2. Phân cấp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp		Tại dự thảo Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện trên địa bàn thành phố Hải Phòng không có nội dung phân cấp, quyền hạn được phân cấp và việc thực hiện Quyết định không làm phát sinh thêm tổ chức bộ máy mới, không làm tăng thêm biên chế, số lượng người làm việc.	Tiếp thu ý kiến
3. Đối với dự thảo Quyết		Tại phần căn cứ, đối với nội dung "Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024", đề nghị	Tiếp thu ý kiến

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
định		sửa thành "Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024" để bảo đảm thống nhất cách ghi ngày, tháng, năm với các căn cứ khác của dự thảo.	
	Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố Hải Phòng (văn bản số 1185/MTTQ-BTT ngày 25/8/2026)	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố nhất trí với sự cần thiết ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hải Phòng	Tiếp thu ý kiến
	Cảng vụ đường thủy nội địa – Sở Xây dựng (văn bản số 835/CVĐTNĐ-TH ngày 22/8/2026)	Cảng vụ Đường thủy nội địa Hải Phòng không có nội dung đề xuất điều chỉnh, bổ sung	Tiếp thu ý kiến
	Phòng Kinh tế, QLĐTXD – Sở	Nhất trí với các nội dung trong hồ sơ tài liệu kèm theo	Tiếp thu ý kiến

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	Xây dựng (văn bản số 221/CV-KTQLĐTXD ngày 26/8/2026)		
	Phòng Quản lý hạ tầng kỹ thuật – Sở Xây dựng	Nhất trí với nội dung dự thảo	Tiếp thu ý kiến
1. Thể thức và kỹ thuật trình bày	Văn phòng Sở Xây dựng (văn bản số 30/VPS ngày 28/8/2026)	**1. Tại phần căn cứ ban hành văn bản:** - Đề nghị việc viện dẫn văn bản thực hiện theo quy định tại điểm 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đề nghị bỏ căn cứ: “Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 và "Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy	Tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ". **2. Tại phần Nơi nhận:** đề nghị bố cục lại theo hướng dẫn tại nội dung 8b của Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.	
2. Dự thảo Quyết định		1. Tại Điều 2 dự thảo Quyết định và Khoản 1 Điều 4 Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo dự thảo Quyết định có nội dung trùng lặp, không thống nhất. Đề nghị phòng nghiên cứu,	Tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa dự thảo quyết định

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		chỉnh sửa cho phù hợp. 2. Tại Điều 4 dự thảo Quyết định: xem xét việc bỏ nội dung quy định trách nhiệm của Trưởng Thuế thành phố Hải Phòng. Lý do: Trưởng Thuế thành phố Hải Phòng không phải là đối tượng thi hành Quyết định trên. 3. Tại Điều 2 Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo dự thảo Quyết định: đề nghị chỉnh sửa như sau: "Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng". 4. Tại Khoản 3 Điều 4, Điều 62 và Khoản 2 Điều 63 Định mức kinh tế - kỹ thuật ban hành kèm theo dự thảo Quyết định có nội dung trùng lặp, không thống nhất. Đề nghị phòng nghiên cứu, bố cục lại.	

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		5. Tại Điều 62: đề nghị sửa đổi, bố cục lại theo hướng chỉ rõ cơ quan có liên quan là cơ quan nào, trách nhiệm cụ thể.	
1. Thuyết minh báo cáo	Công ty TNHH Vận tải Thịnh Hưng (văn bản số 32/CV-XBTH ngày 28/8/2026)	1. Tại Điều 6: Định mức lao động của lái xe, nhân viên phục vụ trên xe + Mục 6: Hành trình bình quân 1 ca xe (km/xe/ca từ 115-150km/ca + Đơn vị đề xuất điều chỉnh: lấy số cố định bình quân 1 ca xe là 125km/ca/xe.	Hành trình bình quân 1 ca xe nhằm phản ánh cự ly phương tiện hoạt động trong 1 ca, trong 1 ngày từ đó làm cơ sở xác định dự toán, đơn giá dịch vụ vận tải hành khách công cộng theo km hoạt động phương tiện để đặt hàng, đấu thầu dịch vụ xe buýt Hiện nay, các tuyến buýt trên địa bàn thành phố Hải Phòng đang trong giai đoạn tái cấu trúc, nâng cao chất lượng dịch vụ do đó hành trình bình quân 1 ca xe chưa ổn định, có nhiều biến động khác nhau giữa các tuyến. Do đó, báo cáo đề xuất giữ nguyên giá trị đề xuất hành trình bình quân 1 ca xe từ 115-150km/1 ca và giá trị này sẽ được xác định khi xây dựng đơn giá dịch vụ xe buýt.
		2. Tại Điều 8: Định mức tiêu hao năng lượng điện	1) Việc khảo sát, thu thập kết quả tiêu hao

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đối với xe buýt điện loại nhỏ; định mức tiêu hao năng lượng là 64,3 kw/100km; về thực tế thì xe hoạt động tiêu hao 80% dung lượng pin phải dừng sạc bổ sung, trong định mức dự kiến, chưa tính đến tiêu hao năng lượng của bơm trợ lực điện và hệ thống điều hòa, lốc lạnh, quạt dàn lạnh, quạt dàn nóng; + Đơn vị đề xuất điều chỉnh: Cần có hệ số điều chỉnh tăng thêm 1,2 cụ thể là: Định mức tiêu hao năng lượng: 64,3 kw/100km x 1,2 = 77,16kw/100km;	năng lượng điện được xác định trên cơ sở kết quả làm việc, thu thập số liệu, quan sát và đối chiếu với dữ liệu tại các địa phương tương tự. Tùy theo mỗi chủng loại phương tiện xe buýt điện, phương pháp sẽ được sử dụng tương ứng, cụ thể - Đối với nhóm xe buýt trung bình và xe buýt lớn: áp dụng phương pháp 2, phương pháp thống kê" do đã và đang có phương tiện hoạt động, vận hành trên địa bàn thành phố. Báo cáo đã thu thập, làm việc khảo sát tại 02 đơn vị khai thác là công ty TNHH Vận tải sinh thái Vinbus và Công ty TNHH Xây dựng Dân dụng Phú Quốc – Chi nhánh Cát Bà - Đối với nhóm xe buýt nhỏ: áp dụng phương pháp 3, Tham khảo định mức tiêu thụ nhiên liệu - năng lượng của các địa phương, đơn vị khai thác khác, do các nhóm

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			phương tiện loại này đang chưa hoạt động trên địa bàn thành phố. Báo cáo tiến hành tham khảo các địa phương tương tự bao gồm: thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Gia Lai. Đây cũng là 03 địa phương đã ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật xe buýt điện. 2) Đối với kết quả đề xuất định mức tiêu hao năng lượng điện trong báo cáo khi làm việc, thu thập và tham khảo đã xem xét đầy đủ tới thực tế tiêu hao năng lượng điện của phương tiện. Điển hình, dữ liệu về tiêu hao năng lượng điện của xe buýt điện lớn được thu thập trong 01 năm khai thác (7/2024 – 6/2025), từ đó tính bình quân tiêu hao năng lượng trên 100km vận hành. Đối với xe buýt điện loại trung bình cũng tương tự như vậy (4/2024 – đến nay).
		3. Tại Điều 17: Định ngạch sử dụng lốp loại xe	Quá trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		buýt nhỏ dự thảo: + Lốp nội 35.000 km/1 bộ + Lốp ngoại: 55.000 km/1 bộ. Xe buýt điện tải trọng bản thân nặng gấp 1,5 lần xe buýt chạy nhiên liệu hóa thạch do phải mang khối lượng bánh pin nên hao mòn lốp nhanh hơn + Đơn vị đề xuất điều chỉnh: Định ngạch sử dụng lốp: Lốp nội 30.000 km/1 bộ; Lốp ngoại: 50.000 km/1 bộ.	thuật xe buýt điện, báo cáo đã xem xét đầy đủ các yếu tố khác nhau làm cơ sở đề xuất. Thực tế, tại thành phố Hà Nội, đối với các phương tiện xe buýt điện định ngạch thay thế đối với lốp nội là 55.000 km và với lốp ngoại là 70.000 – 75.000 km tùy theo dòng xe. Tuy nhiên, tại thành phố Hải Phòng, định mức đối với xe diesel đang áp dụng là 35.000 km/1 bộ cho lốp nội và 55.000 km/1 bộ cho lốp ngoại và quá trình làm việc, thu thập nhận thấy các điều kiện giao thông, hạ tầng tương đồng nhau, do đó ban soạn thảo đề xuất giữ nguyên đề xuất đối với định ngạch lốp cho phương tiện, tức là: - Lốp nội: 35.000 km/1 bộ - Lốp ngoại: 55.000 km/1 bộ
		4. Điều 21: Định mức trang thiết bị vận hành áp dụng khoa học công nghệ:	Theo Phụ lục 1, Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		+ Tại Mục 2: Thời gian khấu hao trang thiết bị tại dự thảo dự kiến là 5 năm; Qua thực tế sử dụng trang thiết bị điện tử công nghệ sử dụng trong vận tải hành khách công cộng chỉ đạt 2,5 đến 3 năm vì sử dụng liên tục; + Đơn vị đề xuất điều chỉnh: Thời gian khấu hao trang thiết bị điện tử bình quân là 3 năm;	Tài Chính về hướng dẫn trích khấu hao tài sản cố định, thời gian trích khấu hao đối với thiết bị thông tin, điện tử, phần mềm tin học là từ 03 đến 08 năm. Trên cơ sở tham khảo thực tế, tham khảo từ các địa phương tương tự đang áp dụng như thành phố Hồ Chí Minh, Lào Cai, Đà Nẵng thì thời gian bình quân của thiết bị là 5 năm, do đó ban soạn thảo bảo lưu đề xuất thời gian tính khấu hao thiết bị này 5 năm.
		5. Điều 23: Định mức khác: - Tại Mục 4: Định mức gửi xe, thuê bãi đỗ xe: + Đơn vị đề xuất điều chỉnh: Theo giá thuê thực tế;	Đây là khoản mục "Định mức chi phí huy động phương tiện", ban soạn thảo điều chỉnh lại tên khoản mục đúng với nội dung trong dự thảo quyết định và hồ sơ kèm theo
1. Thuyết minh báo cáo	Công ty cổ phần đường bộ (văn bản số 266/CTĐB-KHKT&VT)	1. Tại Điều 8: Định mức tiêu hao năng lượng điện đối với xe buýt điện loại nhỏ; định mức tiêu hao năng lượng là 64,3 kw/100km; về thực tế thì xe hoạt động tiêu hao 80% dung lượng pin phải dừng sạc bổ sung, trong định mức dự kiến, chưa tính	1) Việc khảo sát, thu thập kết quả tiêu hao năng lượng điện được xác định trên cơ sở kết quả làm việc, thu thập số liệu, quan sát và đối chiếu với dữ liệu tại các địa phương tương tự. Tùy theo mỗi chủng loại phương

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		đến tiêu hao năng lượng của bơm trợ lực điện và hệ thống điều hòa, lốc lạnh, quạt dàn lạnh, quạt dàn nóng; + Đơn vị đề xuất điều chỉnh: Cần có hệ số điều chỉnh tăng thêm 1,2 cụ thể là: Định mức tiêu hao năng lượng: 64,3 kw/100km x 1,2 = 77,16kw/100km;	tiện xe buýt điện, phương pháp sẽ được sử dụng tương ứng, cụ thể - Đối với nhóm xe buýt trung bình và xe buýt lớn: áp dụng phương pháp 2, phương pháp thống kê" do đã và đang có phương tiện hoạt động, vận hành trên địa bàn thành phố. Báo cáo đã thu thập, làm việc khảo sát tại 02 đơn vị khai thác là công ty TNHH Vận tải sinh thái Vinbus và Công ty TNHH Xây dựng Dân dụng Phú Quốc – Chi nhánh Cát Bà - Đối với nhóm xe buýt nhỏ: áp dụng phương pháp 3, Tham khảo định mức tiêu thụ nhiên liệu - năng lượng của các địa phương, đơn vị khai thác khác, do các nhóm phương tiện loại này đang chưa hoạt động trên địa bàn thành phố. Báo cáo tiến hành tham khảo các địa phương tương tự bao gồm: thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			Minh và tỉnh Gia Lai. Đây cũng là 03 địa phương đã ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật xe buýt điện. 2) Đối với kết quả đề xuất định mức tiêu hao năng lượng điện trong báo cáo khi làm việc, thu thập và tham khảo đã xem xét đầy đủ tới thực tế tiêu hao năng lượng điện của phương tiện. Điển hình, dữ liệu về tiêu hao năng lượng điện của xe buýt điện lớn được thu thập trong 01 năm khai thác (7/2024 – 6/2025), từ đó tính bình quân tiêu hao năng lượng trên 100km vận hành. Đối với xe buýt điện loại trung bình cũng tương tự như vậy (4/2024 – đến nay).
		2. Tại Điều 17: Định ngạch sử dụng lốp loại xe buýt nhỏ dự thảo: + Lốp nội 35.000 km/1 bộ + Lốp ngoại: 55.000 km/1 bộ. Xe buýt điện tải trọng bản thân nặng gấp 1,5 lần	Quá trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật xe buýt điện, báo cáo đã xem xét đầy đủ các yếu tố khác nhau làm cơ sở đề xuất. Thực tế, tại thành phố Hà Nội, đối với các phương tiện xe buýt điện định ngạch thay

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		xe buýt chạy nhiên liệu hóa thạch do phải mang khối lượng bánh pin (xe buýt điện nặng 7.070 kg/xe buýt điện d nên hao mòn lốp nhanh hơn + Đơn vị đề xuất điều chỉnh: Định ngạch sử dụng lốp: Lốp nội 30.000 km/1 bộ; Lốp ngoại: 50.000 km/1 bộ.	thế đối với lốp nội là 55.000 km và với lốp ngoại là 70.000 – 75.000 km tùy theo dòng xe. Tuy nhiên, tại thành phố Hải Phòng, định mức đối với xe diesel đang áp dụng là 35.000 km/1 bộ cho lốp nội và 55.000 km/1 bộ cho lốp ngoại và quá trình làm việc, thu thập nhận thấy các điều kiện giao thông, hạ tầng tương đồng nhau, do đó ban soạn thảo đề xuất giữ nguyên đề xuất đối với định ngạch lốp cho phương tiện, tức là: - Lốp nội: 35.000 km/1 bộ - Lốp ngoại: 55.000 km/1 bộ
		3. Điều 21: Định mức trang thiết bị vận hành áp dụng khoa học công nghệ: + Tại Mục 2: Thời gian khấu hao trang thiết bị tại dự thảo dự kiến là 5 năm; + Đơn vị đề xuất điều chỉnh: Thời gian khấu hao trang thiết bị điện tử bình quân là 3 năm;	Theo Phụ lục 1, Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn trích khấu hao tài sản cố định, thời gian trích khấu hao đối với thiết bị thông tin, điện tử, phần mềm tin học là từ 03 đến 08 năm. Trên cơ sở

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN/PHẢN BIỆN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			tham khảo thực tế, tham khảo từ các địa phương tương tự đang áp dụng như thành phố Hồ Chí Minh, Lào Cai, Đà Nẵng thì thời gian bình quân của thiết bị là 5 năm, do đó ban soạn thảo bảo lưu đề xuất thời gian tính khấu hao thiết bị này 5 năm.
		4. Điều 23. Định mức khác	Đây là khoản mục "Định mức chi phí huy động phương tiện", ban soạn thảo điều chỉnh lại tên khoản mục đúng với nội dung trong dự thảo quyết định và hồ sơ kèm theo